TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P1c**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày: 04-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;

2. Bà Quản Thị Vân Anh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Hồng Diên, Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLHS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1981 tại tỉnh T; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B1, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn P, sinh năm 1961 và bà Lê Thị N, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Trần Thị Thu H, sinh năm 1988; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2018 đến ngày 08/8/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trương Văn C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp H, xã H1, huyện B1, tỉnh T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ bạn bè, nên vào khoảng 17 giờ ngày 29/7/2018, anh Trương Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-

134.57, chở bị cáo Dương Văn Đ từ thị trấn B đến nhà anh ruột của anh C là Trương Văn T1 ngụ ấp H, xã H1, huyện B1, tỉnh T để uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ đòi đi về nhưng không có xe. Lúc này, anh C cho Đ mượn xe mô tô nêu trên để về nhà tại khu phố 2, thị trấn B, huyện B1, tỉnh T. Đ hứa sáng hôm sau (ngày 30/7/2018) đến dự đám giỗ sẽ trả xe cho anh C. Sau đó, Đ điều khiển xe về nhà ngủ đến khoảng 07 giờ ngày 30/7/2018, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh C, nên Đ điều khiển xe qua đường tiểu ngạch sang Campuchia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ đánh bạc thua hết số tiền 2.500.000 đồng mang theo nên Đ cầm cố xe mô tô của anh C cho một người tên P1 (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Casino với số tiền 650 USD (sáu trăm năm mươi đô la Mỹ) để tiếp tục đánh bạc đến sáng ngày 31/7/2018 thì thua hết tiền và đón xe ôm về nhà. Chiều ngày 31/7/2018, anh C đến nhà Đ yêu cầu trả xe thì Đ nói dối anh C xe bị Cảnh sát giao thông bắt và đang bị tạm giữ. Đến ngày 02/8/2018, Đ vẫn chưa trả xe cho anh C nên anh C đến Cơ quan Công an tố cáo Đ. Ngày 06/8/2018, anh C sang Casino ở Campuchia chuộc lại chiếc xe mô tô trên với số tiền 19.000.000 đồng và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 07/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Biên, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-134.57, số khung 2608GY318690, số máy KC26E1162418 đã qua sử dụng, có giá trị 41.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 08/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-134.57, số khung 2608GY318690, số máy KC26E1162418 cho anh Trương Văn C.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Trương Văn C yêu cầu bị cáo Dương Văn Đ bồi thường thiệt hại số tiền 19.000.000 (mười chín triệu) đồng, là tiền anh C chuộc xe từ Casino ở Campuchia.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Dương Văn Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

*** Về xử lý vật chứng**: Ghi nhận ngày 08/8/2018 anh Trương Văn C đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-134.57, số khung 2608GY318690, số máy KC26E1162418.

*** Về bồi thường thiệt hại**: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Dương Văn Đ bồi thường cho bị hại anh Trương Văn C số tiền 19.000.000 đồng.

Bị cáo Dương Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại anh Trương Văn C không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đ không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có mối quan hệ bạn bè, nên vào khoảng 21 giờ ngày 29/7/2018, anh Trương Văn C cho bị cáo Dương Văn Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-134.57, trị giá 41.400.000 đồng để Đ về nhà tại khu phố 2, thị trấn B, huyện B1, tỉnh T. Sau khi mượn được xe, Đ điều khiển xe mô tô trên về nhà ngủ đến khoảng 07 giờ ngày 30/7/2018, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh C nên điều khiển xe sang Campuchia đánh bạc và cầm cố xe của anh C cho một người tên P1 (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Casino với số tiền 650 USD (sáu trăm năm mươi đô la Mỹ) để tiếp tục đánh bạc, đến sáng ngày 31/7/2018 thì thua hết tiền và đón xe ôm về nhà. Sau đó, do không có khả năng trả lại xe mô tô trên cho anh C, nên Đ nói dối anh C xe bị Cảnh sát giao thông tạm giữ nhằm chiếm đoạt xe mô tô trên của anh C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Dương Văn Đ đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định P luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sự tin tưởng của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại sử dụng vào mục đích bất hợp pháp, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho bị hại, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có nhân thân tốt; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.3] Hành vi của bị cáo Dương Văn Đ cần phải xử phạt mức án tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Dương Văn Đ là lao động tự do, không có tài sản và đang sinh sống cùng gia đình, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 08/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu vàng – đen, biển số 59T2-134.57, số khung 2608GY318690, số máy KC26E1162418 cho anh Trương Văn C, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Anh Trương Văn C yêu cầu bị cáo Dương Văn Đ bồi thường số tiền 19.000.000 đồng do anh C chuộc lại xe mô tô mà bị cáo Đ đã cầm cố cho người khác. Tại phiên tòa, bị cáo Đ đồng ý bồi thường cho anh C số tiền 19.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/8/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Dương Văn Đ bồi thường cho bị hại anh Trương Văn C số tiền 19.000.000 (mười chín triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án (bị hại anh Trương Văn C) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án (bị cáo Dương Văn Đ) không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án

số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 950.000 (chín trăm, năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Văn Đ, bị hại (anh Trương Văn C) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an tỉnh Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thúy